BỘ NỘI VỤ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Hà Nội, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO VỀ RÀ SOÁT CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ TINH GIẢN BIÊN CHẾ

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-BNV ngày / /2023 của Bộ Nội vụ)

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT

1. Phạm vi, nội dung, đối tượng rà soát

Các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ còn hiệu lực liên quan đến các đối tượng, chủ thể chịu sự tác động trực tiếp khi thực hiện quy định về số lượng cấp phó trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Mục đích, yêu cầu rà soát

Qua rà soát nhằm phát hiện những khó khăn, vướng mắc, bất cập khi thực hiện quy định tinh giản biên chế và giải quyết chế độ, chính sách của các đối tượng tinh giản biên chế theo tinh thần các Nghị quyết của Hội nghị trung ương 6 khóa XII. Từ đó, đề xuất sửa đổi, bổ sung để giải quyết các khó khăn, tồn tại từ thực tiễn thực hiện các quy định tinh giản biên chế và tiếp tục thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng trong sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 Khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW), Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 19-NQ/TW) và sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030 và Nghị quyết số 595/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục thực hiện chủ trương, sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

3. Kết quả rà soát

Qua rà soát xác định được 14 văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định (Phụ lục kèm theo), trong đó:

- Bộ luật, Luật : 06 văn bản

- Nghị định của Chính phủ: 08 văn bản.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về thuận lợi

Thực hiện chủ trương tiếp tục tinh giản biên chế tại Kết luận số 64-KL/TW ngày 28/5/2013 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XI một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở , Chính phủ đã ban hành Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế. Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW và Bộ luật Lao động năm 2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP.

Các Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP nêu trên đã tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức dôi dư, không đáp ứng được yêu cầu công việc, không thể bố trí sắp xếp công tác khác trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời đã phân cấp cho các Bộ, ngành, địa phương chủ động trong việc thực hiện tinh giản biên chế.

2. Về tồn tại, hạn chế

- Kết quả tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021 tuy đạt về chỉ tiêu số lượng nhưng chưa thực sự gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Việc tinh giản biên chế trong thời gian qua chủ yếu giảm số người về hưu, thôi việc, nghỉ việc, chỉ giảm những người tinh (có đủ năng lực tham gia khu vực tư) mà chưa thực sự gắn với việc đánh giá xếp loại hoàn thành công việc.

- Chính sách tinh giản biên chế chưa đủ mạnh, chưa đủ hấp dẫn để giải quyết triệt để các trường hợp tinh giản biên chế, đặc biệt là cán bộ, công chức

cấp xã trong quá trình sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2019-2021.

- Công tác rà soát, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hàng năm của một số cơ quan, tổ chức, đơn vị vẫn là khâu yếu, chưa thực sự chặt chẽ, khách quan; còn nể nang; do đó việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với các trường hợp có năng lực hạn chế chưa đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm hiện đảm nhiệm chưa thực sự hiệu quả.

Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện chính sách tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2022 và những kiến nghị, đề xuất về khó khăn, vướng mắc của Bộ, ngành, địa phương để tiếp tục đẩy mạnh tinh giản biên chế giai đoạn tới thì việc ban hành Nghị định mới thay thế Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP để thể chế hóa các chủ trương của Đảng, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nêu trên là cần thiết, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

Từ đánh giá kết quả rà soát tại Phần II của Báo cáo, Bộ Nội vụ đề sửa đổi, bổ sung quy định về tinh giản biên chế so với quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP, gồm các nội dung như sau:

- Bổ sung đối tượng áp dụng: những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã nghỉ trong thời gian 06 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền.

- Bổ sung trường hợp tinh giản biên chế: các trường hợp tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý, bao gồm : (1) trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện tinh giản biên chế được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở xuống; (2) trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế có tổng số ngày nghỉ làm việc bằng hoặc cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm; (3) trong thời gian bị kỷ luật cán bộ chưa đến mức bị bãi nhiệm, công chức, viên chức chưa đến mức bị buộc thôi việc theo quyết định của cấp có thẩm quyền và bổ sung trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã nghỉ trong thời gian 06 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền.

- Bổ sung chính sách về hưu trước tuổi đối với cán bộ, công chức cấp xã có tuổi thấp hơn tối đa đủ 10 tuổi đến trên 05 tuổi so với tuổi nghỉ hưu theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

- Bổ sung chính sách đối với đối tượng tinh giản biên chế dôi dư do sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã nghỉ từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền đến trước thời điểm kết thúc lộ trình sắp xếp.

- Sửa đổi, bổ sung quy định về trách nhiệm của cá nhân, cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện tinh giản biên chế, trong đó giao trách nhiệm cho các Bộ, ngành, địa phương trong việc chỉ đạo triển khai tinh giản biên chế, xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế hàng năm, chịu trách nhiệm phê duyệt danh sách đối tượng tinh giản biên chế và kinh phí thực hiện tinh giản biên chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; định kỳ trước 15/02 hàng năm tổng hợp kết quả, đánh giá tình hình thực hiện tinh giản biên chế thuộc phạm vi quản lý gửi về Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

PHỤ LỤC Văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực liên quan đến dự thảo Nghị định

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực
1	**Bộ luật, Luật**	45/2019/QH14 ngày 20/11/2019	Bộ Luật Lao động	01/01/2021
2		58/2014/QH13 ngày 20/11/2014	Luật Bảo hiểm xã hội	01/01/2016
3		22/2008/QH12 ngày 13/11/2008	Luật Cán bộ, công chức	01/01/2010
4		58/2010/QH12 ngày 15/11/2010	Luật Viên chức	01/01/2012
5		52/2019/QH14 ngày 25/11/2019	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức	01/7/2020
6		59/2020/QH14 ngày 17/6/2020	Luật Doanh nghiệp nhà nước	01/01/2021
7	**Nghị định**	06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010	Nghị định quy định những người là công chức	15/3/2010
8		204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 và các Nghị định sửa đổi, bổ sung	Nghị định về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lương vũ trang	Hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng công báo

9	**Nghị định**	45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010	Nghị định quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội	01/7/2010
10		34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố	25/6/2019
11		90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020	Nghị định về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức	20/8/2020
12		112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020	Nghị định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.	20/9/2020
13		135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020	Nghị định quy định về tuổi nghỉ hưu	01/01/2010
14		148/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021	Nghị định về quản lý sử dụng nguồn thu từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước và chênh lệch vốn chủ sở hữu lớn hơn vốn điều lệ tại doanh nghiệp	01/4/2022
	Tổng số 14 văn bản			